

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HNGĐ - ST
Ngày 09 tháng 10 năm 2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Hòa.
2. Ông Nguyễn Việt Khang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2018/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018 về việc Tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 85/2018/QĐST- HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: thôn Ngang N xã Hiên V, huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn Vĩnh L xã Chấn H, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt không lý do.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 5 năm 2018, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Trần Văn T ngày 02/02/2016. Trước khi cưới có được tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hiên V huyện

Tiên D, tỉnh Bắc Ninh. Cưới xong chị về làm dâu gia đình anh T ngay. Sau đó chị và anh T làm ăn, thuê nhà trọ ở Hà Nội. Tình cảm vợ chồng thời gian đầu bình thường. Đến tháng 12/2016 khi chị sinh con thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là chị về quê sinh con còn anh T ở Hà Nội làm ăn, anh T không quan tâm chăm sóc đến vợ con, ngoài ra anh còn có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Chị và gia đình khuyên ngăn anh nhưng anh T không thay đổi. Dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2017 cho đến nay, hai bên không có dàn xếp gì. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn. Chị xin được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Trần Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 03/12/2016, hiện nay con đang ở với chị nuôi dưỡng từ khi vợ chồng sống ly thân. Ly hôn chị xin được nuôi con đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác và công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai đề ngày 29/5/2018 anh T khai: Về thời gian kết hôn quá trình chung sống như chị H trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh không giành nhiều thời gian cho chị H và con dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không quan tâm thăm hỏi đến nhau. Do vậy đến đầu năm 2017 vợ chồng anh chị sống ly thân từ đó đến nay, vợ chồng không dàn xếp gì. Nay chị H xin ly hôn anh, anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đồng ý được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Trần Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 03/12/2016, hiện nay con đang ở với chị H. Ly hôn chị H xin nuôi con anh T đồng ý để chị H tiếp tục nuôi con đến khi trưởng thành. Anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác và công sức: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu quan điểm về việc tuân thủ các quy định tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của đương sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện V không có yêu cầu hay kiến nghị gì. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng

xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H và cho chị H được ly hôn anh T.

Về nuôi con chung: Giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 03/12/2016, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị H khởi kiện anh T tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình, chị H có quyền khởi kiện yêu cầu ly hôn anh T. Bị đơn anh T có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn V xã Chấn H, huyện V nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện V. Các đương sự tham gia tố tụng đảm bảo năng lực pháp luật tố tụng dân sự và năng lực hành vi tố tụng dân sự. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xác định thủ tục tố tụng trong vụ án đảm bảo theo các quy định tại các Điều 28, 35, 39, 69 và Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị H và anh T là hôn nhân hợp pháp, tiến bộ có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hiên V, huyện Tiên D, tỉnh Bắc N. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị H là có căn cứ vì quá trình vợ chồng hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do trong cuộc sống hàng ngày anh T không quan tâm đến vợ con dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt không quan tâm thăm hỏi gì đến nhau, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2017 đến nay. Tại phiên tòa anh T vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án chị H và anh T đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và xin được thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T là hoàn toàn tự nguyện là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Về nuôi con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án chị H và anh T thỏa thuận để chị H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung Trần Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 03/12/2016 đến khi con trưởng thành, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Xét thấy sự thỏa thuận của chị H và anh T là phù

hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Văn T.

2/ Về nuôi con chung: Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Trần Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 03/12/2016 đến khi con trưởng thành, hiện nay cháu V đang ở với chị H. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Sau khi ly hôn việc thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004054 ngày 29/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND xã Hiên V, Tiên D, Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kiên Thành

